

V/v nâng cao hiệu quả khai thác  
công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh

Kính gửi:

- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi Thái Nguyên.

Thực hiện Chỉ thị số 3426/CT-BNN-TCTL ngày 22/5/2020 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác công trình thủy lợi. UBND tỉnh chỉ đạo như sau:

**1. Giao Sở Nông nghiệp và PTNT:**

a) Chủ trì tổ chức thực hiện củng cố, kiện toàn Chi cục Thủy lợi thông qua tăng cường nguồn lực, phương tiện, trang thiết bị làm việc, tạo điều kiện cho các Chi cục Thủy lợi thực hiện tốt chức năng tham mưu giúp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý nhà nước về công tác thủy lợi, trong đó quan trọng là triển khai đầy đủ, đồng bộ, hiệu quả các nội dung của Luật Thủy lợi và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Thủy lợi tại địa phương;

b) Chủ trì chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan tổng kết Đề án Nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác công trình thủy lợi theo các Quyết định số 784 và 785/QĐ-BNN-TCTL ngày 21/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Đề án và Kế hoạch hành động thực hiện Đề án;

c) Tổ chức điều tra, rà soát, đánh giá lại năng lực, hiệu quả khai thác của các công trình thủy lợi trên địa bàn, trên cơ sở đó đề xuất kế hoạch đầu tư, sửa chữa nâng cấp, bảo đảm an toàn, từng bước hiện đại hóa nhằm phát huy hiệu quả công trình thủy lợi, đáp ứng yêu cầu tái cơ cấu sản xuất nông nghiệp, sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả;

d) Chủ trì đề xuất kiện toàn, sắp xếp lại các tổ chức, đơn vị khai thác công trình thủy lợi, bảo đảm đầu mối tinh giản, bộ máy tổ chức gọn nhẹ, hiệu quả; đề xuất phân loại, phân cấp quản lý công trình thủy lợi, làm rõ trách nhiệm giữa các đơn vị khai thác công trình thủy lợi với các tổ chức thủy lợi cơ sở, trách nhiệm phối hợp với chính quyền các địa phương trong việc quản lý, khai thác, đặc biệt trong vấn đề bảo vệ, bảo đảm an toàn công trình, chất lượng nước trong công trình thủy lợi;

Đối với các địa phương tổ chức khai thác công trình thủy lợi chưa hoàn thiện: Cần sớm kiện toàn, hoàn thiện tổ chức khai thác công trình thủy lợi, bao gồm cả việc củng cố, kiện toàn các tổ chức thủy lợi cơ sở trên địa bàn, bảo đảm các công trình thủy lợi đều có đơn vị khai thác đủ năng lực và phù hợp với quy định;

đ) Chủ trì đề xuất, trình UBND tỉnh thực hiện phương thức đặt hàng đối với việc cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi trên địa bàn theo quy định của Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ, hạn chế áp dụng phương thức giao nhiệm vụ; lựa chọn một số công trình thủy lợi có quy mô phù hợp, xây dựng phương án, lộ trình, kế hoạch cụ thể để áp dụng phương thức đấu thầu, trên cơ sở đó, tổng kết rút kinh nghiệm;

e) Phối hợp với Sở Tài chính và các tổ chức, đơn vị khai thác công trình thủy lợi xây dựng, hoàn thiện phương án giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi và sản phẩm, dịch vụ thủy lợi khác trên địa bàn, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Tài chính theo quy định; khai thác tối đa các sản phẩm, dịch vụ thủy lợi khác để tăng nguồn thu, giảm hỗ trợ từ ngân sách nhà nước. Trên cơ sở đó, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan liên quan báo cáo UBND tỉnh bố trí, bảo đảm kinh phí, nguồn lực cho công tác thủy lợi trên địa bàn theo quy định;

f) Tham mưu, chỉ đạo các tổ chức khai thác đập, hồ chứa thủy lợi thực hiện đúng thời hạn các quy định về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước tại Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ;

g) Tham mưu, chỉ đạo tăng cường thực hiện nghiêm pháp luật trong bảo vệ công trình, bảo vệ chất lượng nước trong các công trình thủy lợi: (i) Xây dựng kế hoạch hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc chấp hành quy định của pháp luật về bảo vệ công trình, đặc biệt phải thực hiện các giải pháp đảm bảo chất lượng nước trong hệ thống công trình thủy lợi nhằm đảm bảo sức khỏe của người dân cũng như phục vụ sản xuất nông nghiệp, dân sinh, như: tổ chức triển khai Luật Thủy lợi và các văn bản quy định chi tiết; tổ chức thống kê, đánh giá các điểm xả thải; phối hợp với cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường để tổ chức mở các đợt cao điểm xử lý vi phạm xả nước thải vào công trình thủy lợi; kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện việc thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt của khu đô thị, khu dân cư nông thôn tập trung, cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ, sản xuất tiểu thủ công nghiệp, làng nghề trên địa bàn theo quy định tại Điều 46 Nghị định số 80/2014/NĐ-CP ngày 06/8/2014 của Chính phủ về thoát nước và xử lý nước thải; Điều 44 Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu. (ii) Đẩy mạnh công tác kiểm tra, thanh tra nhằm phát hiện và xử lý kịp thời các vụ việc vi phạm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi. (iii) Công khai tình hình vi phạm trên các phương tiện thông tin đại chúng. (iv) Tổ chức phong trào thi đua giữa các địa phương, đơn vị về công tác bảo vệ công trình thủy lợi và xử lý các hành vi vi phạm trên địa bàn;

h) Cùng với việc chuẩn bị tốt kế hoạch đầu tư công trung hạn đối với các công trình thủy lợi quan trọng giai đoạn 2021-2025, cần tham mưu, thúc đẩy các giải pháp đầu tư, hoàn thiện hệ thống thủy lợi trên địa bàn, trọng tâm là hệ thống thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng đảm bảo đủ điều kiện thực hiện phương thức canh tác khoa học, áp dụng tưới tiên tiến, tiết kiệm nước cho lúa và cây trồng cạn chủ lực (SRI, Nông - Lộ - Phoi, tưới phun mưa, nhỏ giọt);

i) Chỉ đạo, đẩy mạnh thực hiện các lớp tập huấn, đào tạo nâng cao năng lực, nhận thức cho cán bộ, công nhân khai thác công trình thủy lợi, người của các tổ chức thủy lợi cơ sở, đặc biệt là văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách, quy trình kỹ thuật mới trong công tác thủy lợi. Tăng cường công tác thông tin, truyền thông nâng cao nhận thức người dân trong quản lý, khai thác, bảo vệ công trình thủy lợi, sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả.

Định kỳ ngày 20/12 hàng năm tham mưu UBND tỉnh báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

## **2. Yêu cầu Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi Thái Nguyên:**

a) Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các nội dung theo quy định của Luật Thủy lợi, các Nghị định, thông tư hướng dẫn thi hành Luật Thủy lợi và văn bản pháp luật có liên quan; báo cáo chủ sở hữu, chủ quản lý kế hoạch, tiến độ và bảo đảm kinh phí thực hiện các nội dung theo quy định;

b) Chủ động đổi mới, kiện toàn tổ chức hoạt động, bảo đảm tinh gọn, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu năng lực theo quy định; nâng cao năng suất lao động để giảm định biên con người, đầu mối tổ chức; tăng cường thực hiện cơ chế khoán 4 trong công tác quản lý, khai thác, bảo vệ công trình để tiết kiệm điện, nước, nhân công và các chi phí khác, nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm và có điều kiện nâng cao thu nhập cho cá nhân, đơn vị; thực hiện chuyển dịch, mở rộng đối tượng phục vụ của công trình thủy lợi, tăng cường khai thác đa mục tiêu để nâng cao hiệu quả công trình;

c) Rà soát, xây dựng, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành định mức kinh tế-kỹ thuật trong quản lý, khai thác công trình thủy lợi thuộc phạm vi phụ trách;

d) Tập trung nhân lực khẩn trương rà soát, xác định các sản phẩm, dịch vụ thủy lợi do đơn vị cung cấp, hoàn thiện phương án giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định tại Nghị định số 96/2018/NĐ-CP ngày 30/6/2018 của Chính phủ quy định về giá sản phẩm dịch vụ thủy lợi và hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi, trong đó đẩy mạnh việc tăng nguồn thu từ các sản phẩm, dịch vụ thủy lợi khác để bù phần thiếu hụt do cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi, bảo đảm nguồn tài chính bền vững cho đơn vị;

đ) Thực hiện rà soát, đánh giá lại năng lực, hiệu quả khai thác thực tế của công trình thủy lợi, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh nhiệm vụ khi có thay đổi. Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu, bản đồ trực tuyến các công trình, trước mắt đối với các công trình thủy lợi vừa và lớn, phục vụ tốt công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành, đặc biệt trong các tình huống thiên tai;

e) Rà soát, lập kế hoạch và tổ chức thực hiện nghiêm các quy định về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước; hoàn thành đúng thời hạn được quy định tại Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ;

f) Thường xuyên kiểm tra, giám sát, phát hiện kịp thời các trường hợp vi phạm phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi để ngăn chặn, xử lý hoặc trình cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định; điều tra, nắm rõ các nguồn thải vào công trình thủy lợi, kiên quyết ngăn chặn, báo cáo cấp có thẩm quyền xử phạt việc xả nước thải trái phép vào công trình thủy lợi;

g) Đẩy mạnh việc ứng dụng khoa học công nghệ, từng bước hiện đại hóa công tác quản lý, khai thác; nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo, ứng phó hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn, lũ, ngập lụt, úng; bảo đảm an toàn công trình, phục vụ sản xuất, dân sinh an toàn, hiệu quả, tiết kiệm nước; thực hiện các biện pháp kỹ thuật tưới, tiêu khoa học;

h) Rà soát năng lực của đội ngũ cán bộ, công nhân viên làm công tác quản lý, khai thác công trình thủy lợi của đơn vị; xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao năng lực, nghiệp vụ để đáp ứng với thời hạn yêu cầu quy định năng lực mới.

### 3. Các Sở, ngành và các đơn vị liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, giải quyết theo thẩm quyền hoặc trình UBND tỉnh xem xét, giải quyết các đề xuất, kiến nghị của các cơ quan, đơn vị hoặc địa phương có liên quan trong việc thực hiện các nội dung nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác công trình thủy lợi.

UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các Phó CT UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành của tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Chi cục Thủy lợi;
- Lưu: VT, CNN

KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Dương Văn Lượng